

Bản án số: 40/2025/HS-ST

Ngày: 05/8/2025.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC B - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị T.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Võ Thị X Đ.

2. Bà Phạm Thị Kim Hoàng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị N - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực B  
- Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực B - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Đ Thị N - Kiểm sát viên.

Từ ngày 01/8/2025 đến ngày 05/8/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực B - Thành phố Hồ Chí Minh (Cơ sở 1) xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2025/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2025/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Thăng Chí C**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: K; Sinh năm: 1997; Nơi sinh: PT; Nơi ĐKNKTT và nơi ở: 943/12B LG, Phường T, Quận S, Tp. Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Thăng Tô H, sinh năm: 1962 và bà Nguyễn Thị Phương L, sinh năm: 1964; Anh chị em: Có 3 người, bị cáo là con thứ 2; Con ruột: Có 01 con sinh năm 2017;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 05/3/2021 bị Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 42/2021/HS-ST. Ngày 12/8/2022 đã chấp hành xong hình phạt tù theo giấy chứng nhận 605/GCN của Trại giam TH. Ngày 23/02/2022, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 tại Chi cục thi hành án dân sự Quận T, Tp Hồ Chí Minh.

Bị tạm giữ từ ngày 12 tháng 10 năm 2024, tạm giam từ ngày 15 tháng 10 năm 2024 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2. Họ và tên: Hà Thị Thu X;** Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Đ; Sinh năm: 1997; Nơi sinh: PT; Nơi ĐKNKTT: 231/44/9 BT, Phường T, Quận S, Tp. Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện nay: 943/12B LG, Phường T, Quận S, Tp. Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Không; Cha: Không rõ; Mẹ: Hà Thị Mộng T; sinh năm: 1978; Anh chị em: Có 4 người, bị cáo là con thứ nhất; Chồng: Lưu Thanh T; sinh năm 1997; Con ruột: Có 05 con, con lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2022.

Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 10/01/2023 bị Toà án nhân dân Quận S xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 04/2023. Ngày 26/6/2024 đã chấp hành xong hình phạt tù theo giấy chứng nhận 437/GCN của Trại giam Đắk T;

Bị cáo chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và truy thu 5.000.000 đồng.

Bị tạm giữ từ ngày 12 tháng 10 năm 2024, tạm giam từ ngày 15 tháng 10 năm 2024 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Hà Thị Mộng T, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Số 29/63/12/3 Đường số S, phường HB Phước, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ mới: Số 29/63/12/3 Đường số S, phường HP, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 00 phút, ngày 11/10/2024, Công an Phường B, Quận S tuần tra đến trước nhà số 551/34B đường Phạm Văn C, Phường B, Quận S phát hiện Thăng Chí C điều khiển xe mô tô Vision màu xanh biển số 59X3-509.45 chở Hà Thị Thu X có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra Hà Thị Thu X tự nguyện giao nộp 02 gói nylon chứa tinh thể. X và C khai là ma túy đá, cả hai đang cùng nhau đi bán cho người khác thì bị phát hiện. Vụ việc trên được Công an Phường B, Quận S lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận S điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Thăng Chí C và Hà Thị Thu X tại nhà số 943/12B LG, Phường T, Quận S, Cơ quan điều tra phát hiện và thu giữ thêm 15 gói nylon có chứa tinh thể nghi vấn là ma túy và các đồ vật liên quan đến ma túy.

Theo Kết luận giám định số 12086/KL-KTHS ngày 19/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an PT, xác định:

- Gói 1: Được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Thăng Chí C, Hà Thị Thu X, Phạm Thị Hồng V (người chứng kiến) và hình dấu Công an Phường B, Quận S. Bên trong có 02 gói nylon chứa tinh thể có khối lượng 0,3999g ma túy loại Methamphetamine.

- Gói 2, gói 3, gói 4, gói 5 được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Thăng Chí C, Hà Thị Thu X, Lâm Minh H (người chứng kiến) và hình dấu Công an Phường T, Quận S, bên trong có:

+ Gói 2: 05 gói nylon chứa tinh thể có khối lượng 1,4680g ma túy loại Methamphetamine

+ Gói 3: 08 gói nylon chứa tinh thể có khối lượng 1,7148g ma túy loại Methamphetamine.

+ Gói 4: 02 gói nylon chứa tinh thể có khối lượng 12,5081g ma túy loại Methamphetamine.

+ Gói 5: 01 ống thủy tinh dính tinh thể không xác định được khối lượng, tìm thấy Methamphetamine ở dạng vết.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận S, Thăng Chí C và Hà Thị Thu X khai nhận C và X sống chung với nhau như vợ chồng từ tháng 9/2024. Do không có tiền tiêu xài nên C và X cùng nhau bán ma túy từ đầu tháng 10/2024. Nguồn gốc số ma túy do C tự đi mua của đối tượng tên N không rõ lai lịch tại khu vực Phường MB, Quận T, TP Hồ Chí Minh. Sau đó, C đem ma túy về phân chia thành từng gói nhỏ cất giấu để sử dụng và bán lại cho người khác. C và X đã bán ma túy được 02 lần. Lần thứ nhất là khoảng đầu tháng 10/2024, C điều khiển xe mô tô biển số 59X3-509.45 chở X đi bán ma túy tại chân cầu đi bộ số 1 thuộc Phường T, Quận S cho một đối tượng không rõ lai lịch. Lần thứ hai là ngày 11/10/2024, sau khi có người gọi điện thoại đặt mua ma túy. X nói C điều khiển xe mô tô biển số 59X3-509.45 chở X đi giao ma túy tại trước số nhà 551/34B Phạm Văn C, Phường B, Quận S, Tp. Hồ Chí Minh thì bị kiểm tra và phát hiện như trên.

Ngoài ra, cả hai có sử dụng ma túy nhưng việc X lấy ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy của C để sử dụng thì C không biết, X và C không sử dụng ma túy cùng nhau.

\* Vật chứng thu giữ:

+ Thu giữ của Thăng Chí C:

- 01 hộp nhựa có kích thước dài 18cm, rộng 10cm, cao 12cm; 05 gói nylon chứa tinh thể (qua giám định có khối lượng 1,4680g ma túy loại Methamphetamine); 08 gói nylon chứa tinh thể (qua giám định có khối lượng 1,7148g ma túy loại Methamphetamine); 02 gói nylon chứa tinh thể (qua giám định có khối lượng 12,5081g ma túy loại Methamphetamine).

- 01 hộp kim loại màu xanh có chữ DOUBLEMINT; 01 túi vải; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa có gắn ống hút nhựa, 01 ống thủy tinh, trong ống thủy tinh có chứa tinh thể (qua giám định không xác định được khối lượng, tìm thấy Methamphetamine ở dạng vết), 01 hộp quẹt gas, 02 kéo kim loại; 01 túi nylon màu đỏ; 01 hộp giấy; 01 đoạn ống nhựa cắt xéo một đầu; 02 cân điện tử; 06 túi nilon rãnh âm dương bên trong không chứa gì.

- 01 ĐTDĐ Oppo A93 màu xanh đen, có số IMEI 1: 8680570539825535; IMEI 2: 86805753982527 cùng sim số thuê bao 0901540272 và 01 sim số thuê bao 0902931297. C sử dụng để liên lạc với người mua ma túy.

+ Thu giữ của Hà Thị Thu X:

- 02 gói nylon chứa tinh thể (qua giám định có khối lượng 0,3999g ma túy loại Methamphetamine).

- 01 xe gắn máy hiệu Vision màu xanh biển số: 59X3-509.45 (số máy: JF86E507210, số khung: RLHJF583XKZ609562).

- 01 điện thoại di động hiệu iPhone, có số IMEI 3567807595956 cùng sim 0899702612. X sử dụng để liên lạc với người mua ma túy.

Số vật chứng nêu trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an PT đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự Quận S tạm giữ chờ xử lý.

Tại Cáo trạng số: 64/CT-VKS-QS ngày 29 tháng 5 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Quận S (nay là Viện kiểm sát Khu vực B), Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Thăng Chí C và Hà Thị Thu X về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

***Tại phiên tòa***, các bị cáo Thăng Chí C và Hà Thị Thu X khai nhận chính các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực B, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Thăng Chí C và Hà Thị Thu X về tội « Mua bán trái phép chất ma túy ». Đồng thời, đã phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Thăng Chí C từ 09 (chín) năm tù đến 10 (mười) năm tù;

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, điểm i khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Hà Thị Thu X từ 09 (chín) năm tù đến 10 (mười) năm tù.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

\* Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, không tranh luận và đều có lời nói sau cùng: các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái và vi phạm pháp luật, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của các bị cáo Thăng Chí C và Hà Thị Thu X tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản đối chất, Biên bản khám xét; Biên bản Khám nghiệm hiện trường của Công an Quận S(kèm bản ảnh); Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; Kết luận giám định số: 12086/KL-KTHS ngày 19/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an PT và phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong tháng 10/2024, bị cáo Thăng Chí C và Hà Thị Thu X đã cùng nhau mua ma túy về chia nhỏ và bán cho người khác 02 lần để hưởng lợi. Lần thứ nhất là khoảng đầu tháng 10/2024, C điều khiển xe mô tô biển số 59X3-509.45 chở X ngồi sau cất giữ 01 gói ma túy, mang đi bán cho một người không rõ lai lịch tại chân cầu đi bộ số 1 thuộc Phường T, Quận S. Lần thứ hai là ngày 11/10/2024, sau khi có người gọi điện thoại cho X đặt mua ma túy. C điều khiển xe mô tô biển số 59X3-509.45 chở X ngồi sau cầm 02 gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,3999g đến giao cho khách tại trước số nhà 551/34B Phạm Văn C, Phường B, Quận S, Tp. Hồ Chí Minh thì bị Lực lượng Công an kiểm tra và phát hiện cùng tang vật như nêu trên. Ngoài ra, khi khám xét tại nhà của Thăng Chí C còn thu giữ được tổng khối lượng ma túy là 15,6909 gam loại Methamphetamine.

Hành vi của các bị cáo là phạm tội «Mua bán trái phép chất ma túy». Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b (Phạm tội 02 lần trở lên) và điểm i (Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam) khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận S truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên, là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Thăng Chí C và Hà Thị Thu X là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về chế độ độc quyền trong việc quản lý, trao đổi, cất giữ chất ma túy và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội. Mặt khác, ma túy nói chung và các chất ma túy ở thể rắn như Methamphetamine nói riêng là chất gây nghiện độc hại, việc sử dụng ma túy đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập của chính người sử dụng và đây cũng chính là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác.

Các bị cáo là người đã trưởng thành, hoàn toàn nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì động cơ vụ lợi, thỏa mãn lối sống không lành mạnh của bản thân và xem thường pháp luật, nên các bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

Trong vụ án này, bị cáo Thăng Chí C và Hà Thị Thu X có bàn bạc, thống nhất việc cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ nên thuộc trường hợp phạm tội có đồng phạm giản đơn theo khoản 1, khoản 3 của Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015. Các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm hình sự về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» theo quy định tại điểm b, điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015. Trong đó, bị cáo Thăng Chí C là người trực tiếp bỏ tiền mua ma túy và phân gói để bán lại cho người khác hưởng lợi. Bị cáo Hà Thị Thu X là đồng phạm với vai trò giúp sức, tìm người mua ma túy, chuẩn bị phương tiện di chuyển và cùng bị cáo C đi giao ma túy cho người mua.

Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ của hành vi, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay về ma túy.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét các bị cáo Thăng Chí C và Hà Thị Thu X đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hà Thị Thu X đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xoá án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm” theo quy định tại điểm h Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Bị cáo Thăng Chí C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo không có khả năng thi hành. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Đối với người tên N đã bán ma túy cho bị cáo C, đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục truy tìm, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[6] Bị cáo Thăng Chí C khai số ma túy bị phát hiện, thu giữ tại nhà dùng để bán lại cho người khác và sử dụng cho bản thân, nhưng bị cáo không xác định được phần nào dùng để sử dụng riêng nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý thêm về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy đối với bị cáo C.

Bị cáo X và bị cáo C đều khai không cùng nhau sử dụng chung ma túy nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý thêm về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đối với các bị cáo.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực B, Thành phố Hồ Chí Minh đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Gói 1 được niêm phong, bên ngoài có ghi số vụ 3726/24 cùng các chữ ký ghi tên Trần Đình H(giám định viên); Võ Đăng K (cán bộ điều tra). Bên trong chứa phần còn lại sau khi phục vụ công tác giám định có tổng khối lượng 0,2262 gam là ma túy Methamphetamine;

- Gói 2 được niêm phong, bên ngoài có ghi số vụ 3726/24 cùng các chữ ký ghi tên Trần Đình H(giám định viên); Võ Đăng K (cán bộ điều tra). Bên trong chứa phần còn lại sau khi phục vụ công tác giám định có tổng khối lượng 1,1888 gam là ma túy Methamphetamine;

- Gói 3 được niêm phong, bên ngoài có ghi số vụ 3726/24 cùng các chữ ký ghi tên Trần Đình H(giám định viên); Võ Đăng K (cán bộ điều tra). Bên trong chứa phần còn lại sau khi phục vụ công tác giám định có tổng khối lượng 1,5433 gam là ma túy Methamphetamine;

- Gói 4 được niêm phong, bên ngoài có ghi số vụ 3726/24 cùng các chữ ký ghi tên Trần Đình H(giám định viên); Võ Đăng K (cán bộ điều tra). Bên trong chứa phần còn lại sau khi phục vụ công tác giám định có tổng khối lượng 11,7260 gam là ma túy Methamphetamine;

- Gói 5 được niêm phong, bên ngoài có ghi số vụ 3726/24 cùng các chữ ký ghi tên Trần Đình H(giám định viên); Võ Đăng K (cán bộ điều tra). Bên trong chứa 01 đoạn ống thủy tinh dính tinh thể chứa phần còn lại sau khi phục vụ công tác giám định không xác định được tổng khối lượng là ma túy Methamphetamine.

Đây là những vật cầm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Xét 01 hộp nhựa có kích thước dài 18cm, rộng 10cm, cao 12cm; 01 hộp kim loại màu xanh có chữ DOUBLEMINT; 01 túi vải; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa có gắn ống hút nhựa, 01 hộp quẹt gas, 02 kéo kim loại; 01 túi nylon màu đỏ; 01 hộp giấy; 01 đoạn ống nhựa cắt xéo một đầu; 02 cân điện tử; 06 túi nilon rãnh âm dương bên trong không chứa gì; 01 sim điện thoại số 0901540272, 01 sim số 0902931297 và 01 sim số 0899702612. Là những vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015..

- Xét 01 ĐTDD Oppo A93 màu xanh đen, có số IMEI 1: 8680570539825535; IMEI 2: 86805753982527, bị cáo C sử dụng để liên lạc với người mua ma túy; 01 điện thoại di động hiệu iPhone, có số IMEI

3567807595956, bị cáo X sử dụng để liên lạc với người mua ma túy. Đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Xét 01 xe gắn máy hiệu Vision màu xanh biển số: 59X3-509.45, số máy: JF86E507210, số khung: RLHJF583XKZ609562. Qua xác minh, chủ sở hữu là bà Hà Thị Mộng T (là mẹ ruột của X). Bà T cho X mượn để đi lại tìm việc làm, nhưng không biết X sử dụng để đi bán ma túy nên trả lại cho bà Hà Thị Mộng T theo khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015.

*(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 92/PNK ngày 08/5/2025 của Công an Quận S; Biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 31/7/2025 giữa Công an PT và Thi hành án dân sự PT).*

[8] Bị cáo Thăng Chí C và bị cáo Hà Thị Thu X mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm b, điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Thăng Chí C 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội «Mua bán trái phép chất ma túy». Thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Căn cứ điểm b, điểm i khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 50 ; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Hà Thị Thu X 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội «Mua bán trái phép chất ma túy». Thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Trả lại cho bà Hà Thị Mộng T: 01 xe gắn máy hiệu Vision màu xanh biển số: 59X3-509.45, số máy: JF86E507210, số khung: RLHJF583XKZ609562.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- Gói 1 được niêm phong, bên ngoài có ghi số vụ 3726/24 cùng các chữ ký ghi tên Trần Đình H(giám định viên); Võ Đăng K (cán bộ điều tra). Bên trong chứa phần còn lại sau khi phục vụ công tác giám định có tổng khối lượng 0,2262 gam là ma túy Methamphetamine;

- Gói 2 được niêm phong, bên ngoài có ghi số vụ 3726/24 cùng các chữ ký ghi tên Trần Đình H(giám định viên); Võ Đăng K (cán bộ điều tra). Bên trong chứa phần còn lại sau khi phục vụ công tác giám định có tổng khối lượng 1,1888 gam là ma túy Methamphetamine;

- Gói 3 được niêm phong, bên ngoài có ghi số vụ 3726/24 cùng các chữ ký ghi tên Trần Đình H(giám định viên); Võ Đăng K (cán bộ điều tra). Bên trong chứa phần còn lại sau khi phục vụ công tác giám định có tổng khối lượng 1,5433 gam là ma túy Methamphetamine;

- Gói 4 được niêm phong, bên ngoài có ghi số vụ 3726/24 cùng các chữ ký ghi tên Trần Đình H(giám định viên); Võ Đăng K (cán bộ điều tra). Bên trong chứa phần còn lại sau khi phục vụ công tác giám định có tổng khối lượng 11,7260 gam là ma túy Methamphetamine;

- Gói 5 được niêm phong, bên ngoài có ghi số vụ 3726/24 cùng các chữ ký ghi tên Trần Đình H(giám định viên); Võ Đăng K (cán bộ điều tra). Bên trong chứa 01 đoạn ống thủy tinh dính tinh thể chứa phần còn lại sau khi phục vụ công tác giám định không xác định được tổng khối lượng là ma túy Methamphetamine;

- 01 hộp nhựa có kích thước dài 18cm, rộng 10cm, cao 12cm; 01 hộp kim loại màu xanh có chữ DOUBLEMINT; 01 túi vải; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa có gắn ống hút nhựa, 01 hộp quạt gas, 02 kéo kim loại; 01 túi nylon màu đỏ; 01 hộp giấy; 01 đoạn ống nhựa cắt xéo một đầu; 02 cân điện tử; 06 túi nilon rãnh âm dương bên trong không chứa gì; 01 sim điện thoại số 0901540272, 01 sim số 0902931297 và 01 sim số 0899702.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 ĐTDĐ Oppo A93 màu xanh đen, có số IMEI 1: 8680570539825535; IMEI 2: 86805753982527, bị cáo C sử dụng để liên lạc với người mua ma túy; 01 điện thoại di động hiệu iPhone, có số IMEI 3567807595956, bị cáo X sử dụng để liên lạc với người mua ma túy.

*(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 92/PNK ngày 08/5/2025 của Công an Quận S; Biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 31/7/2025 giữa Công an PT và Thị hành án dân sự PT).*

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Thăng Chí C phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Hà Thị Thu X phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Hà Thị Mộng T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

**Nơi nhận:**

- VKSND Khu vực B;
- TAND PT;
- Công an PT;
- Trại tạm giam CH –  
Phân trại tạm giam Kv Quận S;
- Trại tạm giam CH –  
Phân trại tạm giam Kv Quận N;
- THADS PT;
- Sở Tư pháp PT;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Thị T**

